

KẾ HOẠCH

**đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023 - 2025**

- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;

- Căn cứ Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP, ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ;

- Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg, ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; Quyết định số 1659/QĐ-TTg, ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030*”; Chỉ thị số 28/CT-TTg, ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng, đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; căn cứ kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ; yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và tình hình thực tế,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm trang bị lý luận chính trị và những kiến thức cơ bản về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kinh nghiệm thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong thời kỳ mới, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, chuẩn hóa về tiêu chuẩn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có kiến thức, kỹ năng, tư duy đổi mới, đủ năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

- Cấp ủy đảng thống nhất lãnh đạo, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo thẩm quyền phân cấp. Đẩy mạnh đa dạng hình thức đào tạo, bồi dưỡng và

tăng cường xã hội hóa công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh phải trên cơ sở quy hoạch cán bộ; xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm nâng cao chất lượng, đúng đối tượng, tiết kiệm ngân sách; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành và kinh nghiệm thực tiễn trong thực thi công vụ của cán bộ các cấp; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ và vị trí việc làm của từng cán bộ.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

- Đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; quản lý nhà nước, quốc phòng, an ninh; bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý; ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số, công nghệ thông tin; cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thời gian thực hiện đào tạo, bồi dưỡng từ năm 2023 đến năm 2025.

2. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang cấp tỉnh, huyện; người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước.

- Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (*gọi chung là cấp xã*) và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

- Đại biểu hội đồng nhân dân các cấp.

III. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ

1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và dự nguồn có quy mô, cơ cấu, chất lượng cao, có phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại; có khả năng hội nhập quốc tế để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả chính quyền điện tử, đô thị thông minh, kinh tế số, bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện hội nhập; đồng thời, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức dự nguồn đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ và cân đối nguồn nhân lực theo ngành, lĩnh vực và theo vùng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Đối với cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại¹; 100% cán

¹ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch công chức.

- Bảo đảm hằng năm, ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, phương pháp thực thi công vụ².

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới theo Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị.

- 100% cán bộ trong quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 được bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý (*lớp nguồn*).

- Tỷ lệ cán bộ, công chức có trình độ sau đại học cấp tỉnh đạt từ 28% trở lên, cấp huyện đạt từ 15% trở lên³.

- Hằng năm, cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm đạt 80%⁴.

- Phần đầu đến năm 2025, có 25% cán bộ, công chức (*tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi*) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định⁵.

2.2. Đối với viên chức

- Bảo đảm 100% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý đảm bảo tiêu chuẩn chức vụ trước khi bổ nhiệm.

- Hằng năm, ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành⁶.

- Phần đầu đến năm 2025, có 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 04 trở lên theo quy định⁷.

- Có 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ công tác thường xuyên tại trạm; có 15% viên chức là bác sỹ, được sỹ được đào tạo sau đại học; có 8,5 - 09 bác sỹ/vạn dân; 1,2 - 1,5 dược sỹ đại học/vạn dân⁸.

- Có 100% giáo viên mầm non có trình độ đạt chuẩn, trong đó có 78% giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn (*trình độ đại học trở lên*). Có 85% giáo viên

² Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.

³ Theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

⁴ Theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

⁵ Theo các chỉ tiêu đã được Trung ương đề ra tại Quyết định 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”.

⁶ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.

⁷ Theo các chỉ tiêu đã được Trung ương đề ra tại Quyết định 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”.

⁸ Theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

tiểu học có trình độ đạt chuẩn (*trình độ đại học*), trong đó có 1,0% giáo viên có trình độ trên chuẩn (*trình độ thạc sĩ trở lên*). Có 90% giáo viên trung học cơ sở đạt chuẩn, trong đó 1,5% giáo viên có trình độ trên chuẩn. Phần đầu có 13% giáo viên trung học phổ thông đạt trình độ thạc sĩ trở lên⁹.

- Có ít nhất 90% giảng viên Trường Chính trị tỉnh có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy, trong đó, có ít nhất 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ tiến sĩ; có ít nhất 80% giảng viên Trường Chính trị tỉnh có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo Đề án Trường Chính trị đạt chuẩn¹⁰.

2.3. Đối với cán bộ, công chức cấp xã

- Hàng năm, ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, phương pháp, đạo đức công vụ¹¹.

- Phần đầu đến hết năm 2025:

+ 65% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên¹².

+ Bảo đảm hàng năm, cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm đạt 60%¹³.

+ 100% cán bộ, công chức người Kinh công tác từ 05 năm trở lên tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc thiểu số tại địa bàn công tác¹⁴.

+ Có 20% cán bộ, công chức cấp xã và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại các địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 03 trở lên theo quy định¹⁵.

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong thời gian 02 năm¹⁶.

IV. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Về đào tạo

1.1. Đào tạo lý luận chính trị (*Thực hiện theo Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo*

⁹ Theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

¹⁰ Đề án 02-ĐA/TU, ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

¹¹ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.

¹² Theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

¹³ Theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

¹⁴ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.

¹⁵ Theo các chỉ tiêu đã được Trung ương đề ra tại Quyết định 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”.

¹⁶ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.

lý luận chính trị và Nghị quyết, quy định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- *Cao cấp lý luận chính trị: 322 đồng chí. Trong đó:*

Hệ tập trung: 146 đồng chí:

+ Năm 2023 - 2024: 46 đồng chí.

+ Năm 2024 - 2025: 50 đồng chí.

+ Năm 2025 - 2026: 50 đồng chí.

Hệ không tập trung: 176 đồng chí:

+ Năm 2023 - 2024: 56 đồng chí.

+ Năm 2024 - 2025: 60 đồng chí.

+ Năm 2025 - 2026: 60 đồng chí.

- *Trung cấp lý luận chính trị: 27 lớp, 1.980 học viên. Trong đó:*

Các lớp mở tại Trường Chính trị tỉnh: 15 lớp, 1.020 học viên

+ Năm 2023 - 2024: 05 lớp, 340 học viên.

+ Năm 2024 - 2025: 05 lớp, 340 học viên.

+ Năm 2025 - 2026: 05 lớp, 340 học viên.

Các lớp phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị: 12 lớp, 960 học viên

+ Năm 2023 - 2024: 04 lớp, 320 học viên.

+ Năm 2024 - 2025: 04 lớp, 320 học viên.

+ Năm 2025 - 2026: 04 lớp, 320 học viên.

- Đào tạo sơ cấp lý luận chính trị cho đối tượng cán bộ, công chức cấp xã; cán bộ bán chuyên trách cấp xã.

1.2. Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ

- *Đào tạo sau đại học:* Tập trung đào tạo cho cán bộ quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện và ở một số ngành, lĩnh vực có tính chất chuyên sâu như: Giáo dục, đào tạo, y tế, thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, quản lý phát triển đô thị, quy hoạch kiến trúc, luật,... khuyến khích tự đào tạo chuyên môn sau đại học bằng nguồn kinh phí cá nhân, học bổng ngoài nhà nước.

- Đào tạo, bồi dưỡng theo Kết luận số 39-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ, lãnh đạo quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước *(theo chỉ tiêu được Trung ương phân bổ hàng năm).*

- Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng cho cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số: Theo các đề án, kế hoạch do Trung ương, tỉnh ban hành hoặc theo yêu cầu chuẩn hóa về trình độ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; viên chức ngành giáo dục nhằm đáp ứng trình độ đạt chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Luật Giáo dục năm 2019; viên chức ngành y tế và một số ngành nghề đặc thù do còn thiếu nhân lực; cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện

trong trường hợp cơ quan, đơn vị được tổ chức, sắp xếp lại mà không thể bố trí được công việc phù hợp với chuyên môn đã được đào tạo trước đó; đào tạo văn bằng hai phù hợp với công việc đang thực hiện do hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Hành chính Quốc gia tổ chức.

2. Về bồi dưỡng

2.1. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức; kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Cập nhật kiến thức pháp luật, văn hóa công sở, nâng cao ý thức đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế.

2.2. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; cán bộ đương chức và dự nguồn

Bồi dưỡng, cập nhật những vấn đề mới trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức mới về khoa học lãnh đạo, quản lý, kinh nghiệm về công tác xây dựng đảng, quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội cho đội ngũ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, ban thường vụ thành ủy, huyện ủy và tương đương quản lý nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, năng lực công tác, khả năng nắm bắt, tổng kết, giải quyết những vấn đề mới đặt ra trong thực tiễn; tiếp tục hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý và năng lực điều hành; qua đó nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

2.3. Bồi dưỡng về công tác xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác xây dựng Đảng và bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho chức danh trưởng, phó các ban Đảng cấp tỉnh; chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra và chánh, phó chánh văn phòng Tỉnh ủy; bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; trưởng, phó các cơ quan xây dựng Đảng (*hoặc quy hoạch*) cấp ủy cấp huyện và tương đương... và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức theo các quyết định, đề án, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh.

2.4. Bồi dưỡng đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ (*Cấp tỉnh: 63 đại biểu; cấp huyện: 384 đại biểu; cấp xã: 3.273 đại biểu*).

2.5. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về quốc phòng và an ninh

Bồi dưỡng và cập nhật kiến thức về quốc phòng và an ninh theo các chương trình quy định cho cán bộ, công chức, viên chức đạt 100% chỉ tiêu, yêu cầu.

2.6. Ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số, tin học

- Bồi dưỡng ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số

Bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quy định và phân đầu đạt được các mục tiêu tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg, ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức người Kinh công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

- Bồi dưỡng tin học

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Tổ chức bồi dưỡng tin học nâng cao cho đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu thực tiễn về ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, lãnh đạo, quản lý và vận hành Chính phủ số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo

- Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ; hàng năm, đề xuất, cụ thể hóa kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để triển khai thực hiện; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo chức danh công chức khối nhà nước. Thực hiện nghiêm việc thẩm định tiêu chuẩn, đối tượng cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp quản lý; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc thẩm quyền; tổ chức các hoạt động thi đua và khen thưởng, kỷ luật về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định.

- Sở Tài chính: Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh giai đoạn 2023 - 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của ngân sách, thẩm định dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng do Sở Nội vụ và Trường Chính trị tỉnh lập, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn liên quan. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị tỉnh, Sở Tài chính đề xuất việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho Trường Chính trị tỉnh (theo Đề án 02-ĐA/TU, ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW,

ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng) và trung tâm chính trị các huyện, thành phố (nếu có) để thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định cử cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

- Đối với đào tạo cao cấp lý luận chính trị: Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị; đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực II mở các lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung tại tỉnh.

- Đối với các lớp trung cấp lý luận chính trị: Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng hằng năm cho Trường Chính trị tỉnh bao gồm cả các lớp trong kế hoạch và các lớp đào tạo liên kết ngoài kế hoạch (nếu thật sự cần thiết); phối hợp với Trường Chính trị tỉnh xét tuyển đảm bảo đúng đối tượng theo quy định.

- Đối với các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh làm việc với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, các Học viện thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia và các cơ sở giáo dục khác về việc tổ chức mở lớp, thống nhất nội dung, chương trình, văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Đối với đào tạo sau đại học: Căn cứ thông báo tuyển sinh của các cơ sở giáo dục, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo đúng đối tượng, phù hợp với lĩnh vực công tác theo phân cấp quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và quyết định cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp, quy định (các đồng chí không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thuộc khối Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, khối Nhà nước).

- Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh và các cơ quan liên quan thẩm định, hướng dẫn thực hiện nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới và tổ chức bồi dưỡng theo chức

năng, nhiệm vụ.

4. Trường Chính trị tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trong việc chiêu sinh, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các lớp theo phân cấp quản lý.

- Xây dựng dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hàng năm; kinh phí đầu tư công hàng năm, trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan, gửi Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc theo dõi, sử dụng đối với kinh phí xã hội hóa thu của học viên chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên tại Trung tâm Chính trị các huyện, thành phố.

- Theo kế hoạch hàng năm, tổ chức các lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị; các lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; bồi dưỡng theo chức danh, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới; chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và cập nhật kiến thức mới theo quy định của Đảng, Nhà nước...

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bố trí cơ sở vật chất tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống chính trị của tỉnh, cán bộ trong lực lượng vũ trang, người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước; thường xuyên cập nhật và bổ sung những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kinh nghiệm xử lý tình huống từ thực tiễn của địa phương vào nội dung giảng dạy của Trường.

- Chủ động nghiên cứu, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong giai đoạn hiện nay. Thực hiện nghiêm quy chế, quy định về giảng dạy, kiểm tra, thi và đánh giá chất lượng, kết quả học tập của học viên; sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thu của học viên theo đúng các quy định.

5. Đảng ủy Quân sự tỉnh tham mưu, thực hiện hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định.

6. Các cấp ủy các địa phương, cơ quan, đơn vị

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm; có trách nhiệm cử cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức để thực hiện đạt mục tiêu của kế hoạch đề ra.

- Sắp xếp, bố trí thời gian và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng; bố trí công tác phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên lãnh đạo, quản lý sau khi được đào tạo, bồi dưỡng.

- Ban thường vụ thành ủy, huyện ủy lập kế hoạch và giao nhiệm vụ hằng năm cho Trung tâm Chính trị huyện, thành phố thực hiện bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, nhất là đối với chức danh bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch nếu có vướng mắc phát sinh, yêu cầu các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp; đảm bảo việc thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao nhất; góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU, TH2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn